

Bản án số: 62/2025/HS-PT

Ngày: 01 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu;

Ông Võ Ngọc Giàu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**
Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Võ Tấn H do có kháng cáo của bị cáo Võ Tấn H và đại diện hợp pháp của bị hại Trương Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2024/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Võ Tấn H, sinh ngày 03/4/2000, tại tỉnh Tiền Giang; Căn cước công dân số: 082200001XXX;

- Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện G, Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12;

- Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Võ Tấn V, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1978; Vợ, con: chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Luật sư **Nguyễn Ngọc D** – Văn phòng luật sư Vũ Mạnh T, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Luật sư **Vũ Mạnh T** – Văn phòng luật sư Vũ Mạnh T, Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

* Bị hại: **Trương Văn C**, sinh năm 1945 (chết).

Đại diện hợp pháp: **Trương Hoàng P**, sinh năm 1980 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện G, Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 25 phút, ngày 23/4/2024, bị cáo Võ Tấn H là tài xế lái xe thuê cho ông Đỗ Văn C1 điều khiển xe ô tô tải biển số kiểm soát 47C-02845 chở đất lưu thông trên đường T theo hướng từ xã B đến xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Khi đến đoạn đường thuộc ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang, không làm chủ tốc độ đụng vào ông Trương Văn C đang điều khiển xe gắn máy hai bánh biển số 63FL-5269 chuyển hướng qua đường ở phía trước, gây tai nạn. Hậu quả làm ông C bị đa chấn thương được đưa cấp cứu tại bệnh viện C2; đến ngày 03/7/2024 gia đình đưa ông C về nhà, đến khoảng 19 giờ 05 phút cùng ngày, ông C tử vong.

Hiện trường vụ án thể hiện như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại đường T (ĐT877) đoạn qua địa phận ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Đoạn đường này là đường hai chiều, trải dài theo hướng Đông - Tây, có hướng Đông đi ngã tư Q, hướng Tây đi về cầu L, hướng Nam là khu vực trường tiểu học L1, hướng Bắc là khu vực nhà dân; mặt đường rải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 06m80, có tầm nhìn tương đối thông thoáng, có vạch kẻ đường đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều.

Chọn trụ điện số 235 ở lề đường hướng Bắc là vật chuẩn, mép đường hướng Bắc làm mép đường chuẩn. Vùng va chạm: Nằm ở tim đường, cách mép đường chuẩn 03m40 và cách vật chuẩn 36m80.

Tiến hành mở rộng hiện trường về hướng ngã tư Q (hướng Đông) 200m, ở lề đường hướng Bắc ghi nhận hệ thống biển báo hiệu giao thông đường bộ như sau: Cách tâm vùng va chạm 185m65, có một trụ lắp biển báo hình tròn, viền màu đỏ, nền màu trắng, số 50 màu đen (Biển P.127 - Tốc độ tối đa cho phép là 50km/h); Cách tâm vùng va chạm 128m95, có một trụ lắp hai biển báo hình tam giác đều, có viền màu đỏ, nền màu vàng, hình vẽ màu đen (Gồm biển W207b - Giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và biển W2026 - Đường có nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp); Cách tâm vùng va chạm 111m95, có một trụ lắp hai biển báo hình tam giác đều, có viền màu đỏ, nền màu vàng, hình vẽ màu đen (Gồm biển W225 – Trẻ em và biển W233 – Nguy hiểm khác); Cách tâm vùng va chạm 84m85, có một trụ lắp biển báo Biển báo có hình dạng vuông, nền biển

màu xanh, ký hiệu hình tam giác đều màu vàng bên trong và chữ "CHỢ" được viết màu trắng (Biển 1.442 – Chợ); Cách tâm vùng va chạm 36m05, có một trụ lắp biển báo hình tam giác đều, có viền màu đỏ, nền màu vàng, hình vẽ màu đen (Biển W207c - Giao nhau với đường không ưu tiên bên trái). Tại vị trí lắp biển W207c, trên mặt đường có các gờ giảm tốc, được vẽ cắt ngang đường, rộng 02m60, dài 03m40.

Bản kết luận giám định tử thi số 148-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 03/5/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân tử vong tử thi Trương Văn C: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới nhện bán cầu não trái. Xuất huyết và dập bán cầu tiểu não trái. Gãy xương sườn. Gãy xương đòn trái. Gãy cổ phẫu thuật xương cánh tay trái/Viêm phổi bội nhiễm do tai nạn giao thông.

Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 19/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện G, kết luận giá trị thiệt hại xe gắn máy biển số 63FL- 5269 tại thời điểm tháng 4/2024 là 555.000 đồng. Riêng xe ô tô tải biển số 47C-02845 không bị thiệt hại.

Về vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đỗ Văn C1 01 xe ô tô tải biển số 47C-028.45; 01 giấy đăng ký xe 47C-028.45 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Trả lại cho anh Trương Hoàng P (đại diện của bị hại) 01 xe gắn máy 63FL-5269 và 01 giấy đăng ký xe 63FL-5269.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 820185005777 mang tên Võ Tấn H, do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H và ông C1 (chủ xe ô tô tải biển số 47C-028.45) đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 185.000.000 đồng; đại diện bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2024/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Tấn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Võ Tấn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Cấm bị cáo Võ Tấn H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong án phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 24 tháng 12 năm 2024, bị cáo Võ Tấn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

* Ngày 25 tháng 12 năm 2024, người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Văn C là anh Trương Hoàng P có đơn kháng cáo với nội dung: Xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Tấn H khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Anh Trương Hoàng P - Đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến thống nhất bản án sơ thẩm về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, không có căn cứ để xác định bị cáo điều khiển phương tiện chạy nhanh, vi phạm tốc độ, đồng thời xét phía bị hại có phần lỗi là điều khiển phương tiện khi đã sử dụng rượu bia, qua đường bất cẩn; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng; phía bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì thế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Võ Tấn H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 23 tháng 4 năm 2024, bị cáo H trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển số 47C – 028.48 chở đất lưu thông trên tỉnh lộ 877, khi đến khu vực trường tiểu học L1 thuộc ấp H, xã L, huyện G thì va chạm với xe mô tô 63FL – 5269 do ông Trương Văn C điều khiển cùng chiều gây ra tai nạn làm ông C bị chết.

[2] Xét nguyên nhân dẫn đến tai nạn do lỗi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G là không đi đúng làn đường, phần đường và tốc độ theo quy định. Vì thế, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, phương tiện mà bị cáo trực tiếp điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì thế, pháp luật quy định người điều khiển loại phương tiện này khi tham gia giao thông trên đường công cộng phải chấp hành Luật Giao thông đường bộ để phòng tránh tai nạn. Thế nhưng, bị cáo không tuân thủ quy định của pháp luật, không chủ động tốc độ phương tiện nơi có biển báo nguy hiểm, để xe lấn sang trái đường dẫn đến tai nạn. Vì thế, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Vì thế, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và ý kiến bào chữa của các luật sư, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Tấn H và người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Văn C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2024/HSST ngày 23/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo **Võ Tấn H** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn H 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Tuấn